

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-la-mật-đa  
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang  
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm  
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu  
Sàigòn 1998

--- o0o ---

Tập 6  
Quyển Thứ 145  
Hội Thứ Nhất

PHẨM SO LƯỜNG CÔNG ĐỨC  
Thứ 30 – 43

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói chơn như hoặc thường hoặc vô thường; nói pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới hoặc thường hoặc vô thường. Nói chơn như hoặc vui hoặc khổ; nói pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới hoặc vui hoặc khổ. Nói chơn như hoặc ngã hoặc vô ngã; nói pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói chơn như hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bồ thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bồ thí nên cầu chơn như hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu pháp giới cho đến bất tư nghi giới hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu chơn như hoặc vui hoặc khổ, nên cầu pháp giới cho đến bất tư nghi giới hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu chơn như hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu pháp giới cho đến bất tư nghi giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu chơn như hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu pháp giới cho đến bất tư nghi giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bồ thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu chơn như hoặc thường hoặc vô thường, cầu pháp giới cho đến bất tư nghi giới hoặc thường hoặc vô thường. Cầu chơn như hoặc vui hoặc khổ, cầu pháp giới cho đến bất tư nghi giới hoặc vui hoặc khổ. Cầu chơn như hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu pháp giới cho đến bất tư nghi giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu chơn như hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu pháp giới cho đến bất tư nghi giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành bồ thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói khổ thánh đế hoặc thường hoặc vô thường, nói tập diệt đạo thánh đế hoặc thường hoặc vô thường. Nói khổ thánh đế hoặc vui hoặc khổ, nói tập diệt đạo thánh đế hoặc vui hoặc khổ. Nói khổ thánh đế hoặc ngã hoặc vô ngã, nói tập diệt đạo thánh đế hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói khổ thánh đế hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói tập diệt đạo thánh đế hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bồ thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bồ thí nên cầu khổ thánh đế hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu tập diệt đạo thánh đế hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu khổ thánh đế hoặc vui hoặc khổ, nên cầu tập diệt đạo thánh đế hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu khổ thánh đế hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu tập diệt đạo thánh đế hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu khổ thánh đế hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu tập diệt đạo thánh đế hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bồ thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu khổ thánh đế hoặc thường hoặc vô thường, cầu tập diệt đạo thánh đế hoặc thường hoặc vô thường. Cầu khổ thánh đế hoặc vui hoặc khổ, cầu tập diệt đạo thánh đế hoặc vui hoặc khổ. Cầu khổ thánh đế hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu tập diệt đạo thánh đế hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu khổ thánh đế hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu tập diệt đạo thánh đế hoặc tịnh hoặc bất tịnh.

khổ. Cầu khổ thánh đế hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu tập diệt đạo thánh đế hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu khổ thánh đế hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu tập diệt đạo thánh đế hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kể hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói bốn tĩnh lự hoặc thường hoặc vô thường; nói bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc thường hoặc vô thường. Nói bốn tĩnh lự hoặc vui hoặc khổ; nói bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc vui hoặc khổ. Nói bốn tĩnh lự hoặc ngã hoặc vô ngã; nói bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói bốn tĩnh lự hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kể hành bố thí nên cầu bốn tĩnh lự hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu bốn tĩnh lự hoặc vui hoặc khổ; nên cầu bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu bốn tĩnh lự hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu bốn tĩnh lự hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nên cầu bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu bốn tĩnh lự hoặc thường hoặc vô thường; cầu bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc thường hoặc vô thường. Cầu bốn tĩnh lự hoặc vui hoặc khổ; cầu bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc vui hoặc khổ. Cầu bốn tĩnh lự hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu bốn tĩnh lự hoặc tịnh hoặc bất tịnh; cầu bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kể hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói tám giải thoát hoặc thường hoặc vô thường; nói tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc thường hoặc vô thường. Nói tám giải thoát hoặc vui hoặc khổ; nói tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc vui hoặc khổ. Nói tám giải thoát hoặc ngã hoặc vô ngã; nói tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói tám giải thoát hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kể hành bố thí nên cầu tám giải thoát hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu tám giải thoát hoặc vui hoặc khổ; nên cầu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu tám giải thoát hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu tám giải thoát hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nên cầu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu tám giải thoát hoặc thường hoặc vô thường; cầu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc thường hoặc vô thường. Cầu tám giải thoát hoặc vui hoặc khổ; cầu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc vui hoặc khổ. Cầu tám giải thoát hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu tám giải thoát hoặc tịnh hoặc bất tịnh; cầu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kể hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói bốn niệm trụ hoặc thường hoặc vô thường; nói bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi hoặc thường hoặc vô thường. Nói bốn niệm trụ hoặc vui hoặc khổ; nói bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi hoặc vui hoặc khổ. Nói bốn niệm trụ hoặc ngã hoặc vô ngã; nói bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói bốn niệm trụ hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác

thuyết này: Kẻ hành bố thí nên cầu bốn niệm trụ hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu bốn niệm trụ hoặc vui hoặc khổ, nên cầu bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu bốn niệm trụ hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu bốn niệm trụ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu bốn niệm trụ hoặc thường hoặc vô thường, cầu bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc thường hoặc vô thường. Cầu bốn niệm trụ hoặc vui hoặc khổ, cầu bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc vui hoặc khổ. Cầu bốn niệm trụ hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu bốn niệm trụ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói không giải thoát môn hoặc thường hoặc vô thường; nói vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc thường hoặc vô thường. Nói không giải thoát môn hoặc vui hoặc khổ; nói vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc vui hoặc khổ. Nói không giải thoát môn hoặc ngã hoặc vô ngã; nói vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói không giải thoát môn hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bố thí nên cầu không giải thoát môn hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu không giải thoát môn hoặc vui hoặc khổ; nên cầu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu không giải thoát môn hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu không giải thoát môn hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nên cầu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu không giải thoát môn hoặc thường hoặc vô thường; cầu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc thường hoặc vô thường. Cầu không giải thoát môn hoặc vui hoặc khổ; cầu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc vui hoặc khổ. Cầu không giải thoát môn hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu không giải thoát môn hoặc tịnh hoặc bất tịnh; cầu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói năm nhãn hoặc thường hoặc vô thường, nói sáu thần thông hoặc thường hoặc vô thường. Nói năm nhãn hoặc vui hoặc khổ, nói sáu thần thông hoặc vui hoặc khổ. Nói năm nhãn hoặc ngã hoặc vô ngã, nói sáu thần thông hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói năm nhãn hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói sáu thần thông hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bố thí nên cầu năm nhãn hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu sáu thần thông hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu năm nhãn hoặc vui hoặc khổ, nên cầu sáu thần thông hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu năm nhãn hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu sáu thần thông hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu năm nhãn hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu sáu thần thông hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu năm nhãn hoặc thường hoặc vô thường, cầu sáu thần thông hoặc thường hoặc vô thường. Cầu năm nhãn hoặc vui hoặc khổ, cầu sáu thần thông hoặc vui hoặc khổ. Cầu năm nhãn hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu sáu thần thông hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu năm nhãn hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu sáu thần thông hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói Phật mười lực hoặc thường hoặc vô thường; nói bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc thường hoặc vô thường. Nói Phật mười lực hoặc vui hoặc khổ; nói bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc vui hoặc khổ. Nói Phật mười lực hoặc ngã hoặc vô ngã; nói bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói Phật mười lực hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bố thí nên cầu Phật mười lực hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu Phật mười lực hoặc vui hoặc khổ, nên cầu bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu Phật mười lực hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu Phật mười lực hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu Phật mười lực hoặc thường hoặc vô thường, cầu bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc thường hoặc vô thường. Cầu Phật mười lực hoặc vui hoặc khổ, cầu bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc vui hoặc khổ. Cầu Phật mười lực hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu Phật mười lực hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói pháp vô vong thất hoặc thường hoặc vô thường, nói tánh hằng trụ xả hoặc thường hoặc vô thường. Nói pháp vô vong thất hoặc vui hoặc khổ, nói tánh hằng trụ xả hoặc vui hoặc khổ. Nói pháp vô vong thất hoặc ngã hoặc vô ngã, nói tánh hằng trụ xả hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói pháp vô vong thất hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói tánh hằng trụ xả hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bố thí nên cầu pháp vô vong thất hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu tánh hằng trụ xả hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu pháp vô vong thất hoặc vui hoặc khổ, nên cầu tánh hằng trụ xả hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu pháp vô vong thất hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu tánh hằng trụ xả hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu pháp vô vong thất hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu tánh hằng trụ xả hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu pháp vô vong thất hoặc thường hoặc vô thường, cầu tánh hằng trụ xả hoặc thường hoặc vô thường. Cầu pháp vô vong thất hoặc vui hoặc khổ, cầu tánh hằng trụ xả hoặc vui hoặc khổ. Cầu pháp vô vong thất hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu tánh hằng trụ xả hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu pháp vô vong thất hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu tánh hằng trụ xả hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói nhất thiết trí hoặc thường hoặc vô thường; nói đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc thường hoặc vô thường. Nói nhất thiết trí hoặc vui hoặc khổ; nói đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc vui hoặc khổ. Nói nhất thiết trí hoặc ngã hoặc vô ngã; nói đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói nhất thiết trí hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bố thí nên cầu nhất thiết trí hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu nhất thiết trí hoặc vui hoặc khổ; nên cầu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu nhất thiết trí hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu nhất thiết trí hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nên cầu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ

nhân, như vậy cầu nhất thiết trí hoặc thường hoặc vô thường; cầu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc thường hoặc vô thường. Cầu nhất thiết trí hoặc vui hoặc khổ; cầu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc vui hoặc khổ. Cầu nhất thiết trí hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu nhất thiết trí hoặc tịnh hoặc bất tịnh; cầu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kể hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kể phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói tất cả đà-la-ni môn hoặc thường hoặc vô thường, nói tất cả tam-ma-địa môn hoặc thường hoặc vô thường. Nói tất cả đà-la-ni môn hoặc vui hoặc khổ, nói tất cả tam-ma-địa môn hoặc vui hoặc khổ. Nói tất cả đà-la-ni môn hoặc ngã hoặc vô ngã, nói tất cả tam-ma-địa môn hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói tất cả đà-la-ni môn hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói tất cả tam-ma-địa môn hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kể hành bố thí nên cầu tất cả đà-la-ni môn hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu tất cả tam-ma-địa môn hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu tất cả đà-la-ni môn hoặc vui hoặc khổ, nên cầu tất cả tam-ma-địa môn hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu tất cả đà-la-ni môn hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu tất cả tam-ma-địa môn hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu tất cả đà-la-ni môn hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu tất cả tam-ma-địa môn hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu tất cả đà-la-ni môn hoặc thường hoặc vô thường, cầu tất cả tam-ma-địa môn hoặc thường hoặc vô thường. Cầu tất cả đà-la-ni môn hoặc vui hoặc khổ, cầu tất cả tam-ma-địa môn hoặc vui hoặc khổ. Cầu tất cả đà-la-ni môn hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu tất cả tam-ma-địa môn hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu tất cả đà-la-ni môn hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu tất cả tam-ma-địa môn hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kể hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kể phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc thường hoặc vô thường; nói Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A-la-hán hướng A-la-hán quả hoặc thường hoặc vô thường. Nói Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc vui hoặc khổ; nói Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A-la-hán hướng A-la-hán quả hoặc vui hoặc khổ. Nói Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc ngã hoặc vô ngã; nói Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A-la-hán hướng A-la-hán quả hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A-la-hán hướng A-la-hán quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kể hành bố thí nên cầu Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc vui hoặc khổ, nên cầu Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc thường hoặc vô thường; cầu Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả hoặc thường hoặc vô thường. Cầu Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc vui hoặc khổ, cầu Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả hoặc vui hoặc khổ. Cầu Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kể hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kể phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc thường hoặc vô thường. Nói tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc vui hoặc khổ. Nói tất

cả Độc giác Bồ-đề hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bồ thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bồ thí nên cầu tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bồ thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc thường hoặc vô thường. Cầu tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc vui hoặc khổ. Cầu tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành bồ thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc thường hoặc vô thường. Nói tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc vui hoặc khổ. Nói tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bồ thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bồ thí nên cầu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bồ thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc thường hoặc vô thường. Cầu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc vui hoặc khổ. Cầu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành bồ thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc thường hoặc vô thường. Nói chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc vui hoặc khổ. Nói chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bồ thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bồ thí nên cầu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bồ thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc thường hoặc vô thường. Cầu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc vui hoặc khổ. Cầu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành bồ thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tác lời như vậy: "Thiện nam tử! Đến đây, ta phải dạy người tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu kẻ y lời ta dạy mà tu học, sẽ mau trụ nơi sơ Cực hỷ địa, nhì Ly cấu địa, ba Phát quang địa, bốn Diệm huệ địa, năm Cực nan thắng địa, sáu Hiện tiền địa, bảy Viễn hành địa, tám Bất động địa, chín Thiện huệ địa, mười Pháp vân địa." Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đem hữu tướng làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, vì trông thời phạm dạy người tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thuyết này là tương tự Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tuyên nói Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, tác lời như vậy: "Thiện nam tử! Đến đây, ta phải dạy người tu học Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Nếu kẻ y lời ta dạy mà tu học, sẽ mau trụ nơi sơ Cực hỷ địa, nhì Ly cấu địa, ba Phát quang địa, bốn Diệm huệ địa, năm Cực nan thắng địa, sáu Hiện tiền địa, bảy Viễn hành địa, tám Bất động địa, chín Thiện huệ địa, mười Pháp vân địa." Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đem hữu

tướng làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, vì tướng thời phận dạy người tu học Tịnh lự Ba-la-mật-đa. Thuyết này là tương tự Tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tuyên nói Tịnh tiến Ba-la-mật-đa, tác lời như vậy: "Thiện nam tử! Đến đây, ta phải dạy người tu học Tịnh tiến Ba-la-mật-đa. Nếu kẻ y lời ta dạy mà tu học, sẽ mau trụ nơi sơ Cực hỷ địa, nhì Ly cấu địa, ba Phát quang địa, bốn Diệm huệ địa, năm Cực nan thắng địa, sáu Hiện tiền địa, bảy Viển hành địa, tám Bất động địa, chín Thiện huệ địa, mười Pháp vân địa." Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đem hữu tướng làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, vì tướng thời phận dạy người tu học Tịnh tiến Ba-la-mật-đa. Thuyết này là tương tự Tịnh tiến Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tuyên nói An nhẫn Ba-la-mật-đa, tác lời như vậy: "Thiện nam tử! Đến đây, ta phải dạy người tu học An nhẫn Ba-la-mật-đa. Nếu kẻ y lời ta dạy mà tu học, sẽ mau trụ nơi sơ Cực hỷ địa, nhì Ly cấu địa, ba Phát quang địa, bốn Diệm huệ địa, năm Cực nan thắng địa, sáu Hiện tiền địa, bảy Viển hành địa, tám Bất động địa, chín Thiện huệ địa, mười Pháp vân địa." Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đem hữu tướng làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, vì tướng thời phận dạy người tu học An nhẫn Ba-la-mật-đa. Thuyết này là tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tuyên nói Tịnh giới Ba-la-mật-đa, tác lời như vậy: "Thiện nam tử! Đến đây, ta phải dạy người tu học Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Nếu kẻ y lời ta dạy mà tu học, sẽ mau trụ nơi sơ Cực hỷ địa, nhì Ly cấu địa, ba Phát quang địa, bốn Diệm huệ địa, năm Cực nan thắng địa, sáu Hiện tiền địa, bảy Viển hành địa, tám Bất động địa, chín Thiện huệ địa, mười Pháp vân địa." Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đem hữu tướng làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, vì tướng thời phận dạy người tu học Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Thuyết này là tương tự Tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tuyên nói Bồ thí Ba-la-mật-đa, tác lời như vậy: "Thiện nam tử! Đến đây, ta phải dạy người tu học Bồ thí Ba-la-mật-đa. Nếu kẻ y lời ta dạy mà tu học, sẽ mau trụ nơi sơ Cực hỷ địa, nhì Ly cấu địa, ba Phát quang địa, bốn Diệm huệ địa, năm Cực nan thắng địa, sáu Hiện tiền địa, bảy Viển hành địa, tám Bất động địa, chín Thiện huệ địa, mười Pháp vân địa." Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đem hữu tướng làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, vì tướng thời phận dạy người tu học Bồ thí Ba-la-mật-đa. Thuyết này là tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc nói Tịnh lự Ba-la-mật-đa, hoặc nói Tịnh tiến Ba-la-mật-đa, hoặc nói An nhẫn Ba-la-mật-đa, hoặc nói Tịnh giới Ba-la-mật-đa, hoặc nói Bồ thí Ba-la-mật-đa, tác lời như vậy: "Thiện nam tử! Đến đây, ta phải dạy người tu học bát nhã cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa. Nếu kẻ y lời ta dạy mà tu học, mau vượt bậc Thanh văn và Độc giác." Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đem hữu tướng làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, vì tướng thời phận dạy người tu học Bát-nhã, Tịnh lự, Tịnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa. Đây là tuyên nói tương tự Bát-nhã cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc nói Tịnh lự Ba-la-mật-đa, hoặc nói Tịnh tiến Ba-la-mật-đa, hoặc nói An nhẫn Ba-la-mật-đa, hoặc nói Tịnh giới Ba-la-mật-đa, hoặc nói Bồ thí Ba-la-mật-đa, tác lời như vậy: "Thiện nam tử! Đến đây ta sẽ dạy người tu học bát nhã cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa. Nếu kẻ y lời ta dạy mà tu học mau vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, đã vào vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh bèn được Bồ-tát Vô sanh pháp nhẫn, đã được Bồ-tát Vô sanh pháp nhẫn bèn được Bồ-tát Bất thối thân thông, đã được Bồ-tát Bất thối thân thông năng trải qua tất cả nước Phật mười phương, từ một nước Phật đến một nước Phật cúng dường cung kính tôn trọng ngợi khen tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Do đây chóng mau chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này đem hữu tướng làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, vì tướng thời phận dạy người tu học Bát-nhã, Tinh lự, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa. Đây là tuyên nói tương tợ Bát-nhã cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Kiêu Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân bảo kẻ trụ Bồ-tát chủng tánh rằng: Nếu có thể lắng nghe thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, như lý suy nghĩ Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu quyết định sẽ được công đức vô lượng vô số vô biên. Kiêu Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đem hữu tướng làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, tác lên thuyết như thế là thuyết tương tợ Bát-nhã, Tinh lự, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Kiêu Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân bảo kẻ trụ Bồ-tát chủng tánh rằng: Người đối tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ, vị lai, hiện tại, từ sơ phát tâm cho đến chứng được Vô dư Niết-bàn, có bao căn lành đều nên tùy hỷ, nhóm họp tất cả, vì các hữu tình hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Kiêu Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đem hữu tướng làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, tác lên thuyết như thế là thuyết tương tợ Bát-nhã, Tinh lự, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa.**

--- o0o ---